

Số: 02 /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội ngày 12 tháng 4 năm 2016

## NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Sông Đà 6

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Sông Đà 6 được sửa đổi, bổ sung kèm theo Quyết định số 03/QĐ-ĐHĐCĐ, ngày 16/4/2015 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2015.

- Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên số 01/BB-ĐHĐCĐ, ngày 12 tháng 4 năm 2016; Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Sông Đà 6.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Đại hội đồng cổ đông quyết nghị thông qua các nội dung sau đây:**

**I. Thông qua báo cáo của HĐQT, báo cáo hoạt động của BKS, báo cáo tài chính năm 2015, các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2015 và 5 năm (2011-2015):**

**1. Nội dung báo cáo của HĐQT, báo cáo hoạt động của BKS, báo cáo tài chính năm 2015** (đã được HĐQT, Ban kiểm soát khóa 2, nhiệm kỳ 2011-2015 trình bày trước đại hội)

**2. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2015 được thông qua:**

- Tổng giá trị SXKD: 1.423,374/1.420,220 tỷ đồng, đạt 100,2 % KH;

- Doanh thu: 1.244,237/1.205,950 tỷ đồng, đạt 103,2 % KH;

- Các khoản nộp Nhà nước: 76,773/78,990 tỷ đồng, đạt 97,2% kế hoạch;

- Lợi nhuận trước thuế: 85,505/95,000 tỷ đồng, đạt 90% kế hoạch;

Trong đó:

+ Lợi nhuận trong năm: 81,172 tỷ đồng (có 1,5 tỷ đồng lợi nhuận từ cổ tức của cổ phiếu Tài chính Sông Đà không chịu thuế TNDN)

+ Lợi nhuận năm trước chuyển sang: 4,332 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 67,022/74,100 tỷ đồng đạt 90,4% kế hoạch;

- Tỷ suất lợi nhuận:

+ Lợi nhuận trước thuế/doanh thu: 6,9%/ 7,9% đạt 87% kế hoạch;

+ Lợi nhuận sau thuế/Vốn ĐL: 19,2%/ 21,3% đạt 90% kế hoạch;

+ Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH: 13,1%/ 14% đạt 93% kế hoạch;



+ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản: 4,8%/ 5,4% đạt 88% kế hoạch;  
 - Vốn Chủ sở hữu: 510,164/528,698 tỷ đồng đạt 96% kế hoạch;  
 - Tổng tài sản: 1.398,522/1.359,868 tỷ đồng đạt 103% kế hoạch;  
 - Vốn điều lệ: 347,716/347,716 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch;  
 - Tỷ lệ cổ tức: 15%/15%, đạt 100% kế hoạch;  
 - Giá trị đầu tư: 2,103/60,900 tỷ đồng đạt 3% kế hoạch;  
 - Tiền lương bình quân: 9,297/9,052 triệu đồng/người/tháng đạt 102,7% kế hoạch;

### 3. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu 5 năm (2011-2015):

- Tổng giá trị SXKD: 6.002 /5.180 tỷ đồng, đạt 115 % kế hoạch;  
 - Tổng doanh thu: 5.276/4.725 tỷ đồng, đạt 111 % kế hoạch;  
 - Tổng các khoản nộp Nhà nước: 363/258 tỷ đồng, đạt 140% kế hoạch;  
 - Tổng lợi nhuận trước thuế: 331/354 tỷ đồng, đạt 93% kế hoạch;  
 - Vốn Chủ sở hữu bình quân: 408/453 tỷ đồng đạt 90% kế hoạch;  
 - Tổng tài sản bình quân: 1.212/990 tỷ đồng đạt 120% kế hoạch;  
 - Tỷ lệ cổ tức: 15,6%/15%, đạt 104% kế hoạch;  
 - Tổng giá trị đầu tư: 235/2.554 tỷ đồng đạt 9,5% kế hoạch;  
 - Tiền lương bình quân: 7,670/7,000 triệu đồng/người/tháng đạt 109% kế hoạch;

#### Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.177.043	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

## II. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2015:

1	Tổng lợi nhuận trước thuế	85.505.524.000	đồng
2	Lợi nhuận tính thuế TNDN	84.014.395.000	đồng
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp (22%)	18.483.167.000	đồng
4	Lợi nhuận sau thuế (4=1-3)	67.022.357.000	đồng
5	Lợi nhuận chia cổ tức đã công bố	52.157.417.000	đồng
-	Vốn điều lệ chia cổ tức	347.716.110.000	đồng
-	Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền mặt	15%	
6	Trích lập các quỹ doanh nghiệp (6=4-5)	14.864.940.000	đồng
a	Quỹ đầu tư phát triển (=6x55%)	8.175.717.000	đồng
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (=6x45%)	6.689.223.000	đồng

### Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.171.211	99,98%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	5.832	0,02%

### III. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD 5 năm (2016-2020):

- Ngành nghề SXKD chính trong lĩnh vực xây dựng các dự án thủy điện, các dự án dân dụng - công nghiệp, các dự án giao thông đô thị và các dự án điện hạt nhân;

- Đầu tư các dự án thủy điện vừa và nhỏ ở trong nước.

#### 1. Các chỉ tiêu kinh tế chính năm 2016:

- Tổng giá trị SXKD: 1.427,000 tỷ đồng. Trong đó:
  - + Giá trị xây lắp: 1.226,000 tỷ đồng,
  - + Giá trị SX công nghiệp: 92,000 tỷ đồng,
  - + Giá trị phục vụ xây lắp: 109,000 tỷ đồng
- Doanh thu: 1.278,000 tỷ đồng
- Nộp nhà nước: 80,700 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 64,000 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 51,200 tỷ đồng
- Tỷ suất lợi nhuận:
  - + Lợi nhuận trước thuế/doanh thu: 5%
  - + Lợi nhuận sau thuế/Vốn ĐL: 14,7%
  - + Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH: 10,0%
  - + Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản: 3,7%
- Vốn Chủ sở hữu: 509,500 tỷ đồng
- Tổng tài sản: 1.389,900 tỷ đồng
- Vốn điều lệ: 347,716 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 12%-:15%
- Giá trị đầu tư: 52,320 tỷ đồng
- Tiền lương bình quân: 9,263 triệu đồng/người/tháng

#### 2. Kế hoạch SXKD 5 năm (2016-2020):

- Tổng giá trị SXKD: 10.700 tỷ đồng,
- Tổng doanh thu: 9.208 tỷ đồng,
- Tổng các khoản nộp Nhà nước: 627 tỷ đồng,
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 614 tỷ đồng,

- Vốn chủ sở hữu bình quân: 796 tỷ đồng,
- Tổng tài sản bình quân: 1.739 tỷ đồng,
- Dự kiến tỷ lệ cổ tức: 12% -:-15%,
- Tổng giá trị đầu tư: 1.004 tỷ đồng,
- Tiền lương bình quân: 14,644 triệu đồng/người/tháng.

### 3. Các giải pháp chủ yếu năm 2016:

- Thứ nhất: Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tiếp thị, đấu thầu đảm bảo việc làm theo kế hoạch SXKD năm 2016; xây dựng kế hoạch, giải pháp trong công tác tiếp thị, đấu thầu chuẩn bị công việc cho năm 2017 và các năm tiếp theo.

- Thứ hai: Bằng mọi giải pháp đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thu hồi vốn, thu hồi công nợ bán hàng, quyết toán dự án nhằm đảm bảo dòng tiền sản xuất, đầu tư, giảm chi phí tài chính, tăng cường an toàn tài chính cho Công ty.

- Thứ ba: Tăng cường các giải pháp kiểm soát tốt tiến độ, chất lượng, mỹ thuật các công trình, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho người và thiết bị. Giao khoán giá thành năm 2016 ngay trong quý I/2016, hàng quý tổ chức đánh giá, phân tích kinh doanh từ Công ty đến các Chi nhánh; thực hiện kiểm soát chặt chẽ các chi phí trong sản xuất, hạ giá thành sản phẩm và tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nâng cao hiệu quả SXKD.

- Thứ tư: Tập trung nguồn lực cho lĩnh vực nghiên cứu, phát triển, ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất, nghiên cứu các giải pháp thi công hiệu quả, phù hợp với từng công trình. Tập trung tìm kiếm các dự án hiệu quả để đầu tư, thi công.

- Thứ năm: Tập trung tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, có giải pháp thu hút, giữ chân lực lượng cán bộ công nhân viên nòng cốt (như đội ngũ kỹ sư, công nhân bậc cao, bộ phận quản lý đội sản xuất...) đảm bảo tinh gọn đội ngũ, nâng cao khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững của Công ty.

- Thứ sáu: Tiếp tục thực hiện, kiểm soát Chiến lược kinh doanh của Công ty; xây dựng, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, quy trình quản trị phù hợp theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Thoái vốn các khoản đầu tư không hiệu quả tại các doanh nghiệp khác theo kế hoạch đã được phê duyệt. Nâng cấp, hoàn thiện, khai thác hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin, các phần mềm quản lý.

#### Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.177.043	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

#### **IV. Ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT và Ban kiểm soát Công ty lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các tổ chức niêm yết, để kiểm soát giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

#### **Tỷ lệ biểu quyết:**

<b>Phương án biểu quyết</b>	<b>Số cổ phần biểu quyết</b>	<b>Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội</b>
Đồng ý	25.177.043	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

#### **V. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các Hợp đồng, giao dịch theo Khoản 1, Khoản 3, Điều 61, Điều lệ Công ty:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các Hợp đồng, giao dịch theo khoản 1 và khoản 3, Điều 61, Điều lệ Công ty quy định: Hợp đồng, giao dịch có giá trị  $\geq 35\%$  tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với cổ đông hoặc với người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ hoặc với Thành viên Hội đồng quản trị, hoặc với Tổng giám đốc phát sinh trong năm 2016 và báo cáo tại ĐHCĐ phiên gần nhất.

#### **Tỷ lệ biểu quyết:**

<b>Phương án biểu quyết</b>	<b>Số cổ phần biểu quyết</b>	<b>Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội</b>
Đồng ý	25.177.043	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

#### **VI. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ III (2016-2020):**

Căn cứ Điều 150, Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều 38, Điều lệ Công ty quy định nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT; Điều 151, Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều 39, Điều lệ Công ty quy định cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện

làm thành viên HĐQT. Đại hội đồng cổ đông đã bầu thành viên HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 6 nhiệm kỳ III (2016-2020) gồm các thành viên sau:

**1. Ông Nguyễn Văn Tùng:**

- Ngày tháng năm sinh: 15/06/1962
- Quê quán: Thái Hà, Thái Thụy, Thái Bình
- Trình độ học vấn: Kỹ sư Xây dựng Ngầm, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện tại: UVBTV Đảng ủy - Phó Tổng giám đốc TCT Sông Đà, Tổ trưởng người đại diện phần vốn của TCT Sông Đà tại Công ty cổ phần Sông Đà 6 với số vốn: 56.015.400.000 đồng (tương đương 16,11%VĐL Công ty Cổ phần Sông Đà 6).

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.177.043	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

**2. Ông Đặng Quốc Bảo:**

- Ngày tháng năm sinh: 06/08/1979
- Quê quán: Liên Hiệp, Hưng Hà, Thái Bình
- Trình độ học vấn: Kỹ sư Thủy lợi, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện tại: UVBCH Đảng bộ TCT Sông Đà, Bí thư Đảng ủy - Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 6.

Là đại diện phần vốn của TCT Sông Đà với số vốn: 50 tỷ đồng (tương đương 14,38% VĐL Công ty Cổ phần Sông Đà 6).

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.177.043	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

**3. Ông Hồ Sỹ Hùng:**

- Ngày tháng năm sinh: 19/04/1957
- Quê Quán: Tân Ninh, Triệu Sơn, Thanh Hóa
- Trình độ học vấn: Kỹ sư Mỏ địa chất
- Chức vụ hiện tại: Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Sông Đà, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sông Đà 4.

Là đại diện phần vốn của TCT Sông Đà với số vốn: 40 tỷ đồng (tương đương 11,5% VDL Công ty Cổ phần Sông Đà 6).

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.176.543	99.998%
Không đồng ý	500	0.002%
Không có ý kiến		

**4. Ông Đào Xuân Tuấn:**

- Ngày tháng năm sinh: 23/04/1977
- Quê quán: Đồng Tâm, Mỹ Đức, Hà Nội
- Trình độ học vấn: Cử nhân Tài chính kế toán, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện tại: Phó Bí Đảng ủy - Phó Tổng giám đốc Công ty,  
Là đại diện phần vốn của TCT Sông Đà với số vốn: 40 tỷ đồng (tương đương 11,5% VDL Công ty Cổ phần Sông Đà 6).

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.177.043	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

**5. Ông Bùi Đình Đông:**

- Ngày tháng năm sinh: 19/10/1962
- Quê quán: Đại Thắng, Phú Xuyên, Hà Nội
- Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện tại: Phó Ban kiểm soát nội bộ TCT Sông Đà,

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.177.043	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

**VII. Bầu cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2016-2020):**

Căn cứ Điều 163, Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều 45, Điều lệ Công ty quy định nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban Kiểm soát; Điều 164, Luật Doanh nghiệp và Điều 48, Điều lệ Công ty quy định tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát. Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 6 nhiệm kỳ III (2016-2020) gồm các thành viên sau:

**1. Ông Nguyễn Đình Tứ:**

- Ngày tháng năm sinh: 01/08/1976
- Quê quán: Bách Thuận, Vũ Thư, Thái Bình
- Trình độ học vấn: Cử nhân TCKT - Thạc sỹ QTKD
- Chức vụ hiện tại: Phó phòng Quản trị rủi ro Công ty cổ phần Sông Đà 6  
Là đại diện phần vốn của TCT Sông Đà với số vốn: 40 tỷ đồng (tương đương 11,5% VDL Công ty Cổ phần Sông Đà 6).

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.177.043	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

**2. Ông Lê Viết Đoàn:**

- Ngày tháng năm sinh: 02/11/1984
- Quê quán: Đại Nghĩa, Mỹ Đức, Hà Nội.
- Trình độ học vấn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng - Thạc sỹ Kinh tế
- Chức vụ hiện tại: Phó kế toán trưởng, Phó giám đốc Ban Tài chính kế toán Tổng công ty Sông Đà,

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.177.043	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

**3. Ông Nguyễn Anh Đào:**

- Ngày tháng năm sinh: 30/09/1973
- Quê quán: Thị trấn Hưng Hà, Hưng Hà, Thái Bình.
- Trình độ học vấn: Cử nhân Kinh tế - Kế toán - Thạc sỹ QTKD
- Chức vụ hiện tại: Phó phòng Tổ chức Nhân sự Công ty



**Tỷ lệ biểu quyết:**

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.177.043	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

**VIII. Thông qua báo cáo chi thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2015; Dự toán tổng tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016:****1. Báo cáo thù lao năm 2015:**

- Dự toán tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 với số tiền là: 720.000.000 đồng.

- Căn cứ Quy chế trả lương Công ty, tỷ lệ hoàn thành kế hoạch SXKD, số thực chi thù lao HĐQT, BKS Công ty số tiền là: 552.000.000 đồng, cụ thể:

a. Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 96.000.000 đồng;

(8.000.000 đồng/người/tháng x 01 người x 12 tháng = 96.000.000 đồng)

b. Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát: 456.000.000 đồng,

- Thù lao của 04 Thành viên Hội đồng quản trị: 288.000.000 đồng;

(6.000.000 đồng/người/tháng x 04 người x 12 tháng = 288.000.000 đồng);

- Thù lao của Trưởng Ban Kiểm soát là: 72.000.000 đồng;

(6.000.000 đồng/người/tháng x 01 người x 12 tháng = 72.000.000 đồng);

- Thù lao của 02 Thành viên Ban Kiểm soát: 96.000.000 đồng;

(4.000.000 đồng/người/tháng x 02 người x 12 tháng = 96.000.000 đồng);

**2. Dự toán tổng mức tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2016:**

Dự toán tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 với số tiền là: 1.164.000.000 đồng, trong đó:

a. Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 120.000.000 đồng;

(10.000.000 đồng/người/tháng x 01 người x 12 tháng = 120.000.000 đồng)

b. Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát: 1.044.000.000 đồng,

- Thù lao của 04 Thành viên Hội đồng quản trị: 384.000.000 đồng;

(8.000.000 đồng/người/tháng x 04 người x 12 tháng = 384.000.000 đồng);

- Tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách không quá số tiền là: 540.000.000 đồng và thực hiện theo Quy chế trả lương của Công ty,

(45.000.000 đồng/người/tháng x 01 người x 12 tháng = 540.000.000 đồng);

- Thù lao của 02 Thành viên Ban Kiểm soát: 120.000.000 đồng;

(5.000.000 đồng/người/tháng x 02 người x 12 tháng = 120.000.000 đồng);

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Phương án biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
----------------------	------------	---

	<b>biểu quyết</b>	<b>của cổ đông tham dự Đại hội</b>
Đồng ý	25.171.211	99.98%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	5.832	0.02%

**Điều 2.** Giao cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo bộ máy điều hành tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, xem xét tình hình thực tế, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh để điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 cho phù hợp. Ban Kiểm soát thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty theo quy định của Pháp luật, quy định của Điều lệ Công ty và Nghị quyết này.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, bộ máy quản lý điều hành, tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan và cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBCK Nhà nước (B/c);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (B/c);
- Website Công ty;
- Lưu: HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**NGUYỄN VĂN TÙNG**